

Hội thảo khoa học quốc tế: Hướng tới việc đổi mới nền giáo dục Việt Nam

Vừa qua, tại Hà Nội, Viện Khoa học giáo dục Việt Nam đã tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế: *Hướng tới việc đổi mới nền giáo dục Việt Nam*. Tham dự Hội thảo có đông đảo các vị đại biểu đến từ Bộ Giáo dục và Đào tạo, các giảng viên, nhà khoa học đến từ các trường đại học, viện nghiên cứu trong nước và quốc tế, các tổ chức quốc tế như UNESCO, UNICEF, VVOB...

Giáo dục Việt Nam đang đứng trước nhiều thách thức trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hoá ở thế kỷ XXI. Đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt Nam là nhiệm vụ cấp thiết hiện nay. Bởi vậy, Hội thảo lần này phân tích những cơ sở lý luận và thực tiễn, đúc rút kinh nghiệm quốc tế nhằm tìm kiếm con đường ngắn nhất, hiệu quả nhất trong việc xây dựng kế hoạch và tiến trình đổi mới nền giáo dục Việt Nam.

Vấn đề trước tiên được Hội thảo tập trung trao đổi là những xu hướng mới trên thế giới về phát triển giáo dục, đúc rút kinh nghiệm và gợi mở những hướng đi, khả năng ứng dụng thích hợp cho trường hợp Việt Nam hiện nay. Các mô hình nhà trường hiện đại cũng là nội dung được thảo luận sôi nổi. Có ý kiến cho rằng, căn cứ vào tình hình thực tế của Việt Nam, có thể đưa 4 mô hình: nhà trường hành chính - quan liêu, nhà trường – tổ chức học tập nền tảng, nhà trường – thiết chế giáo dục cốt lõi trong mạng giáo dục, và nhà trường – nơi cung cấp dịch vụ giáo dục. Tuy nhiên, mô hình khả thi nhất trong xu hướng

đổi mới nền giáo dục Việt Nam hiện nay chính là mô hình thứ hai: nhà trường - tổ chức học tập nền tảng.

Về vấn đề chất lượng và công bằng trong giáo dục, các đại biểu phân tích, nâng cao chất lượng giáo dục trước tiên phải từ những cách làm sáng tạo, tạo ra môi trường giáo dục thân thiện, phát huy được tâm huyết của giáo viên, tính tích cực, chủ động của học sinh... Gắn liền với chất lượng, công bằng giáo dục là vấn đề xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, đổi mới phương pháp dạy và học. Nội dung chương trình giáo dục phải đổi mới từ phân hoá theo môn học thành tích hợp theo mục tiêu đào tạo, giảm lý thuyết, tăng cường thực tiễn. Phương pháp dạy học phải chuyển từ dạy số đông sang dạy cá thể, dạy cách học, đổi mới từ dạy áp đặt một chiều sang tác động đa chiều...

Về vấn đề đánh giá chất lượng và phân cấp quản lý giáo dục, Hội thảo cho rằng, việc đánh giá chất lượng quá trình dạy học vừa mang tính công nhận nhưng cũng vừa phải mang tính định hướng giáo dục. Cơ chế quản lý phải đổi mới mạnh mẽ từ quan liêu bao cấp sang cơ chế tự chủ nhà trường. Thiết chế nhà trường phải phù hợp với nội dung và chương trình đổi mới, giảm sĩ số trong lớp học, chế độ làm việc phải theo đúng quy trình ngành nghề...

Những ý kiến trao đổi tại Hội thảo sẽ được tập hợp lại, cung cấp thêm luận cứ cho kế hoạch đổi mới toàn diện nền giáo dục Việt Nam trong thời gian tới.

TRUNG HẬU

Hội thảo khoa học “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không: Tầm cao trí tuệ và bản lĩnh Việt Nam”

Vừa qua, tại Hà Nội, Bộ Quốc phòng phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội tổ chức Hội thảo khoa học cấp Nhà nước: “Chiến thắng Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không - Tầm cao trí tuệ và bản lĩnh Việt Nam”. Hội thảo được tổ chức nhân dịp kỷ niệm 40 năm chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” và 68 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2012). Tham dự Hội thảo có các đại biểu là đại diện Lãnh đạo các bộ, ban, ngành Trung ương và địa phương, cùng các cựu chiến binh - những nhân chứng lịch sử của chiến thắng Điện Biên Phủ trên không.

Hội thảo nhất trí rằng, với ý chí quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược, trong 12 ngày đêm, quân và dân miền Bắc đã đánh bại cuộc tập kích chiến lược, bắn rơi 81 máy bay các loại, trong đó có 34 máy bay B52, làm nên chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”, buộc chính quyền Mỹ phải tuyên bố ngừng ném bom đánh phá miền Bắc và ký Hiệp định Pa-ri, rút hết quân viễn chinh về nước, làm thay đổi cục diện chiến tranh có lợi cho cuộc kháng chiến của ta. Cùng với thời gian, chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” đã trở thành một sự kiện lịch sử trọng đại, thể hiện bản lĩnh, trí tuệ, tầm nhìn chiến lược của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” là một mốc son chói lọi, là biểu tượng của ý chí kiên cường, bản lĩnh, trí tuệ Việt Nam. Đây là thắng lợi của đường lối chiến tranh nhân dân, của

“thế trận phòng không nhân dân”, kế thừa và phát triển truyền thống nghệ thuật quân sự Việt Nam trong thời đại mới.

Dấu tích một thời bom đạn có thể bị phai mờ theo quy luật của thời gian, nhưng tâm vóc và ý nghĩa của “Chiến thắng Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” vẫn mãi âm vang trong tâm trí của mỗi con người Việt Nam nói riêng và nhân loại tiến bộ nói chung. Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ đây vẫn nguyên vẹn giá trị để nghiên cứu, vận dụng cho sự nghiệp xây dựng lực lượng và thế trận chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân bảo vệ Tổ quốc hôm nay.

Hơn 60 tham luận gửi tới Hội thảo đã khẳng định và làm sâu sắc thêm một số vấn đề như: Bối cảnh chung trong nước, quốc tế và tình hình cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước sau cuộc Tổng tiến công chiến lược năm 1972, âm mưu, thủ đoạn mới của đế quốc Mỹ trước khi ký Hiệp định Paris; Sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhân tố quyết định thắng lợi của chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”; Tinh thần chiến đấu kiên cường, mưu trí, dũng cảm, sự linh hoạt, sáng tạo của bộ đội phòng không - không quân, của quân và dân miền Bắc, trực tiếp là quân và dân Thủ đô Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố lớn khác đã làm nên chiến thắng lịch sử, thể hiện bản lĩnh, trí tuệ của quân đội, của nhân dân Việt Nam anh hùng; Đánh giá tầm vóc, ý nghĩa, nhân tố thắng lợi, đúc rút những kinh nghiệm đồng thời phát huy những bài học lịch sử của chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

THANH HÀ

Hội thảo: Di cư lao động an toàn - kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn tại Việt Nam

Ngày 04/12/2012, tại Hà Nội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Tập đoàn Manpower tổ chức Hội thảo “Di cư lao động an toàn - kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn tại Việt Nam”. Tham dự Hội thảo có đại diện lãnh đạo các bộ, ngành, các tổ chức trong và ngoài nước và đại diện Đại sứ quán các nước Nhật Bản, Thụy Điển, Australia, Philippines và Hà Lan.

Tại Hội thảo, các tham luận tập trung trình bày những chính sách pháp luật của Việt Nam về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, công tác bảo hộ lãnh sự cho công dân Việt Nam ở nước ngoài, tình hình và số liệu cập nhật về di cư lao động quốc tế. Các bên liên quan cũng chia sẻ thông tin, số liệu về tình trạng buôn bán, vận chuyển người trái phép, đồng thời trao đổi những giải pháp, đề xuất chương trình hợp tác nhằm tối ưu hóa lợi ích của người lao động di cư, hướng tới hoạt động di cư an toàn vì quyền lợi của người di cư, của nước phái cử và nước tiếp nhận lao động.

Hiện nay, Việt Nam đã có một hệ thống văn bản pháp luật tương đối hoàn chỉnh điều chỉnh hoạt động người lao động tại nước ngoài, có 7 ban quản lý lao động trực thuộc Đại sứ quán Việt Nam tại một số nước và vùng lãnh thổ như Malaysia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, các tiểu Vương quốc Arab thống nhất, Arab Saudi, qua đó quản lý, bảo vệ quyền lợi lao động Việt Nam được tốt hơn, phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh. Mỗi năm, Việt Nam có hơn 82.000 lao động hợp pháp được đi lao động tại hơn 40 quốc gia và vùng lãnh thổ. Lao động Việt Nam làm việc tại nước ngoài tạo ra nguồn thu

ngoại tệ đáng kể cho đất nước với lượng kiều hối chuyển về gia đình trung bình khoảng 1,7-2 tỷ USD mỗi năm.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp chặt chẽ với Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài tìm hiểu thông tin về chính sách, nhu cầu tiếp nhận lao động của các nước, chủ động đặt vấn đề với các nước về tiếp nhận lao động Việt Nam. Đến nay, Việt Nam đã ký kết nhiều Hiệp định, Thỏa thuận về hợp tác lao động với các nước và vùng lãnh thổ có tiếp nhận lao động như Malaysia, Hàn Quốc, Đài Loan, Nga, Bulgaria, Canada,...

Bên cạnh đó, để đảm bảo tốt công tác bảo hộ công dân Việt Nam di cư ra nước ngoài an toàn, Bộ Ngoại giao đã phối hợp với Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội xây dựng, tạo hành lang pháp lý để bảo hộ công dân; tăng cường bộ máy thực hiện bảo hộ công dân bằng việc mở thêm các cơ quan đại diện ở nước ngoài; lập đường dây nóng ở các cơ quan đại diện ở nước ngoài.

Các đại biểu cho rằng, trong thời gian tới cần tăng cường quản lý nhà nước về việc đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài; tiếp tục triển khai Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; thực hiện các biện pháp mở rộng thị trường; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đại diện ở nước ngoài theo dõi, bảo vệ quyền lợi của người lao động đi xuất khẩu lao động.

Nhà nước tiếp tục đẩy mạnh có hiệu quả các chương trình hỗ trợ người lao động nghèo, người lao động thuộc diện chính sách xã hội đi làm việc ở nước ngoài; có biện pháp thu hút, sử dụng lao động về nước nhằm sử dụng kỹ năng, kinh nghiệm của người lao động có hiệu quả.

CH.